**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN ĐẠI LỘC**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/HSST
Ngày 27/6/2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM**
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tự Soái
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy, Ủy viên Ban thường vụ huyện Đoàn Đại Lộc.
2. Ông Huỳnh Mậu Thảo, Cán bộ Tư pháp hộ tịch xã Đại Quang, huyện Đại Lộc.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Thùy Trang, cán bộ Toà án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Trung Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Lê Minh Huyền Tr, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1998 tại thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu 2, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; con ông Lê Minh Th và bà Nguyễn Thị Đ; Chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thị Phương H, sinh ngày 08 tháng 8 năm 2000 tại thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu Ái Mỹ, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Lê Hữu Ph và bà Nguyễn Thị Bích Th; Chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

3. Văn Thị Mỹ D, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1999 tại xã Đại Hòa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn Giáo Tây, xã Đại Hòa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Văn Quý Ch và bà Đỗ Thị Ngọc L; Chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Thị Phương H:*

Bà Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 1960; Trú tại: khu Ái Mỹ, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (Là mẹ ruột bị cáo H); có mặt tại phiên tòa.

** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Văn Thị Mỹ D:*

Bà Đỗ Thị Ngọc L, sinh năm 1980; Trú tại: thôn Giáo Tây, xã Đại Hòa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (Là mẹ ruột bị cáo D); có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho các bị cáo Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D:*

Bà Nguyễn Thị Hồng Th, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam, Chi nhánh huyện Đại Lộc; có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

Lê Trần Bảo Tr, sinh ngày 16 tháng 9 năm 2001; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Trung Xuân, xã Trung Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; Chỗ ở hiện nay: khu 3, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; có mặt tại phiên tòa.

** Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Lê Trần Bảo Tr:*

Bà Trần Thị Ngọc M, sinh năm 1979; Trú tại: khu 3, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (Là mẹ ruột người bị hại Lê Trần Bảo Tr); có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Lê Thị Phương H1, sinh ngày 08 tháng 8 năm 2000; Trú tại: khu Ái Mỹ, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; có mặt tại phiên tòa.

** Người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 1960; Trú tại: khu Ái Mỹ, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (Là mẹ ruột Lê Thị Phương H1); có mặt tại phiên tòa.

## NHẬN THẤY:

Các bị cáo Lê Minh Huyền Tr, Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 18 tháng 01 năm 2017, Văn Thị Mỹ D rủ Lê Thị Phương H đến tiệm tóc của bị cáo Lê Minh Huyền Tr (tại khu 2, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc) chơi. Lúc này, Lê Thị Phương H1 là chị em sinh đôi với Lê Thị Phương H cũng đang ở tiệm tóc của Lê Minh Huyền Tr. Tại đây, Tr nói chuyện với D và H về việc Lê Trần Bảo Tr nói xấu Lê Minh Huyền Tr. Khoảng 13 giờ cùng ngày, biết Tr là nhân viên đang phục vụ tại quán cà phê Villa (khu 7, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc) nên Tr, H và D rủ nhau đến quán cà phê Villa để uống nước với mục đích tìm Lê Trần Bảo Tr để hỏi chuyện vì sao Tr nói xấu Lê Minh Huyền Tr. Lê Thị Phương H1 cũng đi theo cùng với các Tr, H và D. Khi đến quán cà phê Villa thì Tr, H và D cùng với H1 lên tầng hai ngồi và gọi nước uống. Huỳnh Lê Anh V (sinh ngày 24 tháng 4 năm 2001) con chủ quán cà phê Villa là người mang nước phục vụ. Thấy Tr đang ở tầng trệt nên Lê Minh Huyền Tr nói với H và D xuống gọi Tr lên tầng hai để nói chuyện. Nghe vậy, H và D xuống gọi Tr lên tầng hai nhưng Trân không chịu đi nên D cầm tay kéo Tr, còn H đẩy từ phía sau Tr. Khi lên tầng hai thì H lấy ghế cho Lê Trần Bảo Tr ngồi vào cùng bàn với các Tr, H, D và H1. Lê Minh Huyền Tr hỏi Lê Trần Bảo Tr: "Mi nói xấu gì tao", Lê Minh Huyền Tr hỏi nhiều lần nhưng Tr ngồi im không trả lời, nên Lê Minh Huyền Tr dùng tay tát nhiều cái vào mặt Tr và dùng lời lẽ thô tục xúc phạm Tr. Lúc này, H đang uống nước nên H ngậm nước và phun vào mặt Tr. H tiếp tục cầm ly nước hắt vào mặt Tr. Lê Minh Huyền Tr cũng cầm ly nước hắt vào mặt Tr. Lê Minh Huyền Tr tiếp tục nắm tóc đập đầu Tr xuống đất, dùng tay đánh vào đầu và cổ Tr. Lúc này, Huỳnh Lê Anh V và Lê Nguyên Kh (sinh ngày 24/9/2000; trú tại khu 3, thị trấn Ái Nghĩa) là nhân viên của quán cà phê Villa nghe tiếng đánh nhau nên chạy lên tầng hai và nói nếu có đánh nhau thì đi chỗ

khác đánh, không được đánh trong quán cà phê. Nghe vậy, Lê Minh Huyền Tr nắm đầu tóc Tr, còn H và D cầm tay kéo Tr lên tầng ba nhưng khi đi ngang qua quầy pha chế, Tr núi giữ lại không chịu đi. Lê Minh Huyền Tr nói với Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D: "Lột đồ hắn ra, quay video đăng lên facebook". Nghe vậy, D kéo ngược váy Lê Trần Bảo Tr lên phía trên, còn H mở áo ngực để Lê Minh Huyền Tr cởi áo ngực của Tr ra. Trong lúc Lê Minh Huyền Tr và Lê Thị Phương H cởi quần áo của Tr ra thì Văn Thị Mỹ D dùng điện thoại quay video và phát trực tiếp lên mạng xã hội facebook, thu hút hàng ngàn lượt người xem và chia sẻ. Lê Minh Huyền Tr và Lê Thị Phương H tiếp tục lôi Tr vào nhà vệ sinh, còn Văn Thị Mỹ D tiếp tục quay video. Lê Thị Phương H1 thấy vậy nên bảo Lê Minh Huyền Tr, Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D dừng lại nhưng không được. Lê Minh Huyền Tr dùng cùi chỏ đánh vào lưng Tr rồi cầm quần lót nhét vào miệng Tr, dùng tay nhổ lông mu và véo (nhéo) vào vùng kín của Tr, rồi dìm đầu Tr vào bồn cầu nhưng H cản lại và nói: "Thôi chị, làm vậy tội". Sau đó, Lê Minh Huyền Tr dùng chân chà xát lên mặt Tr và nói với Tr: "Chà cho sạch nghe em". Lúc này, Lê Thị Phương H1 chạy vào can ngăn và nhân viên quán cà phê thông báo đã gọi cho Công an nên Tr, H và D mới chịu dừng lại và quay lại bàn ngồi uống nước. H1 đỡ Tr đứng dậy rồi lấy quần áo mặc lại cho Tr. Sau đó, Tr, H và D cùng với H1 rời khỏi quán. Tối cùng ngày Lê Trần Bảo Tr đến Công an huyện Đại Lộc trình báo sự việc. Tr, H và D được gia đình đưa đến Công an huyện Đại Lộc đầu thú.

Tại Bản giám định thương tích số 33/GĐTT.17 ngày 20 tháng 02 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: Tỷ lệ thương tích của Lê Trần Bảo Tr là 06%. Tính đến thời điểm ngày 18 tháng 01 năm 2017 thì Lê Trần Bảo Tr được 15 tuổi 4 tháng 02 ngày.

Vào ngày 20 tháng 01 năm 2017 và ngày 23 tháng 02 năm 2017, Lê Trần Bảo Tr và người đại diện hợp pháp của Tr là bà Trần Thị Ngọc M (mẹ ruột của Tr) có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi làm nhục và hành vi cố ý gây thương tích.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, đời máy SM-J710FN/DS, màu ghi xám của Văn Thị Mỹ D dùng để quay video và phát trực tiếp đoạn video làm nhục Lê Trần Bảo Tr lên mạng xã hội facebook.

Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Lê Minh Huyền Tr, Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D đã bồi thường cho người bị hại Lê Trần Bảo Trân số tiền 60.000.000 đồng. Ngày 24 tháng 4 năm 2017, bà Trần Thị Ngọc M là người đại diện hợp pháp cho Lê Trần Bảo Tr có đơn bãi nại về dân sự.

Trong quá trình điều tra, Lê Minh Huyền Tr, Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Tại Bản cáo trạng số 22/CT ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam đã truy tố Lê Minh Huyền Tr về các tội "Làm nhục người khác" theo quy định tại khoản 1 Điều 121 và tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Truy tố Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D về tội "Làm nhục người khác" theo quy định tại khoản 1 Điều 121 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay trong phần tranh luận, sau khi xác định lại hành vi phạm tội của Lê Minh Huyền Tr, Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của Tr, H và D; những tình tiết của vụ án và yêu cầu đấu tranh

phòng, chống tội phạm mà nhất là các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với Lê Minh Huyền Tr về các tội "Làm nhục người khác" và tội "Cố ý gây thương tích"; truy tố Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D về tội "Làm nhục người khác". Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối Lê Minh Huyền Trang:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 121; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48 và Điều 31 của Bộ luật hình sự. Tuyên xử phạt 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ đối với tội "Làm nhục người khác".

+ Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 104; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Tuyên xử phạt mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam đối với tội "Cố ý gây thương tích".

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 50 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt đối với Lê Minh Huyền Tr theo tỷ lệ cứ ba ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành một ngày tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt đối với Lê Minh Huyền Tr mức án từ 12 tháng đến 17 tháng tù giam.

Lê Minh Huyền Tr không bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đối với Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D:

Áp dụng khoản 1 Điều 121; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48; Điều 69 và Điều 73 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt Lê Thị Phương H từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Văn Thị Mỹ D từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập đối với Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D.

Người bào chữa cho Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D có luận cứ: Vai trò của các bị cáo trong vụ án chỉ là thứ yếu, khi vụ án phát hiện thì đến Cơ quan công an huyện Đại lộc đầu thú; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối hận, chưa có tiền án, tiền sự, mới phạm tội lần đầu. Gia đình các bị cáo đã khắc phục hậu quả cho người bị hại, Hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, người thân trong gia đình các bị cáo có công lao trong sự nghiệp cách mạng được Nhà nước tặng thưởng danh hiệu cao quý. Khi thực hiện hành vi phạm tội, hiện tại vụ án đưa ra xét xử các bị cáo là người chưa thành niên sự phát triển về thể chất và tinh thần chưa hoàn thiện nên việc nhận thức pháp luật còn hạn chế; đối với người phạm tội là người chưa thành niên thì chính sách pháp luật của Nhà nước nhằm giáo dục là chính, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo ở mức thấp nhất theo như đề xuất xử phạt của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D không bào chữa bổ sung ý kiến gì thêm, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có điều kiện sửa chữa sai lầm đã gây ra.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Minh Huyền Tr, Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18 tháng 01 năm 2017, tại quán cà phê Villa (khu 7, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc) các bị cáo Lê Minh Huyền Tr, Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D đã có hành vi lột quần áo của Lê Trần Bảo Tr, quay video và phát trực tiếp lên mạng xã hội facebook. Bị cáo Lê Minh Huyền Tr còn có hành vi dùng tay chân đánh đập gây thương tích cho Lê Trần Bảo Trần với tỷ lệ thương tích 06%.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, phù hợp với biên bản sự việc do Công an thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc lập vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 18 tháng 01 năm 2017; lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng; Bản giám định thương tích số 33/GĐTT.17 ngày 20 tháng 02 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam (tính thời điểm ngày 18 tháng 01 năm 2017, người bị hại Lê Trần Bảo Tr được 15 tuổi 4 tháng 02 ngày); cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có tại hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Lê Minh Huyền Tr phạm các tội "Làm nhục người khác" theo quy định tại khoản 1 Điều 121 và tội "Cố *ý* gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự; các bị cáo Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D phạm tội "Làm nhục người khác" theo quy định tại khoản 1 Điều 121 của Bộ luật hình sự, như Đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự của người bị hại Lê Trần Bảo Tr, người đại diện hợp pháp cho người bị hại bà Trần Thị Ngọc M (là mẹ ruột của Tr) và Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam đã truy tố đối với các bị cáo Tr, H và D là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi do bị cáo phạm tội thì thấy:

Nhân phẩm, danh dự và sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, đó là quyền bất khả xâm phạm. Bất kỳ người nào có hành vi xâm hại đến nhân phẩm, danh dự và sức khỏe của người khác trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh. Các bị cáo Tr, H và D có năng lực nhận thức điều đó, nhưng do bất chấp các quy định của pháp luật, đạo đức xã hội, coi thường nhân phẩm, danh dự người khác mà các bị cáo Tr, H và D đã có hành vi lột quần áo của người bị hại Lê Trần Bảo Tr, quay video và phát trực tiếp lên mạng xã hội facebook xúc phạm nghiêm trọng đến nhân phẩm, danh dự của người bị hại. Bị cáo Tr còn thực hiện hành vi dùng tay chân đánh đập gây thương tích cho người bị hại 06%. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm, xâm hại đến sức khỏe của người bị hại trong vụ án, mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn huyện Đại Lộc, gây ra sự phẫn nộ, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được trừng trị một cách nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ của từng bị cáo gây ra để ren đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Trong vụ án này, bị cáo Lê Minh Huyền Tr là người cầm đầu, chỉ huy và trực tiếp thực hiện tội phạm. Bị cáo đã khởi xướng cho các bị cáo H và D cùng với bị cáo lột quần áo của người bị hại Lê Trần Bảo Tr, quay video và phát trực tiếp lên mạng xã hội

nhằm xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người bị hại. Bị cáo còn thực hiện hành vi dùng tay chân đánh đạp vào người bị hại gây thương tích.

Các bị cáo Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D thực hiện việc phạm tội với vai trò là thứ yếu. Khi nghe bị cáo Tr nói: "Lột đồ hắn ra, quay video đăng lên facebook", thì các bị cáo H và D cùng với bị cáo Tr thực hiện hành vi lột quần áo người bị hại, quay video và phát trực tiếp trên mạng xã hội facebook nhằm làm nhục người bị hại.

Hội đồng xét xử xét thấy, tại thời điểm các bị cáo Tr, H và D thực hiện hành vi làm nhục người bị hại Lê Trần Bảo Tr thì người bị hại chỉ có 15 tuổi 4 tháng 02 ngày. Theo quy định của pháp luật thì các bị cáo phạm tội đối với trẻ em là thuộc trường hợp tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi vụ án phát hiện các bị cáo đến cơ quan Công an huyện Đại Lộc đầu thú, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai bao, tỏ rõ ăn năn hối hận, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và đại diện hợp pháp người bị hại có đơn bãi nại về dân sự. Hoàn cảnh gia đình các bị cáo có khó khăn nhất định. Người thân trong gia đình các bị cáo có công lao trong sự nghiệp cách mạng được Nhà nước tặng thưởng những danh hiệu cao quý là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Tr có hành vi gây thương tích cho người bị hại là 06% nên thuộc trường hợp phạm tội ít nghiệm trọng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h Điều 46 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo Tr, H và D khi lượng hình.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Lê Minh Huyền Tr là người cầm đầu, chỉ huy, khởi xướng và trực tiếp thực hiện tội phạm đối với người bị hại, gây ra sự phẫn nộ, bất bình trong đời sống nhân dân nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Các bị cáo Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D thực hiện việc phạm tội với trò chỉ là thứ yếu, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội các bị cáo chấp hành đúng chủ trương, pháp luật của Nhà nước. Hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Người thân trong gia đình các bị cáo có công lao trong sự nghiệp cách mạng được Nhà nước tặng thưởng danh hiệu cao quý. Khi thực hiện việc phạm tội các bị cáo là người chưa thành niên, bị cáo Lê Thị Phương H mới 16 tuổi 5 tháng 10 ngày, bị cáo Văn Thị Mỹ D mới 17 tuổi 03 tháng 20 ngày, sự phát triển về thể chất và tinh thần chưa hoàn thiện, nên việc nhận thức pháp luật còn hạn chế; các bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Theo quy định của pháp luật việc xử lý người chưa thành niên phạm tội chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết này để để cân nhắc hình phạt khi lượng hình đối với các bị cáo, xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng các Điều 69 và Điều 73 của Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo là cải tạo không giam giữ và giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa quan điểm bào chữa cho các bị cáo Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D của bà Nguyễn Thị Hồng Th, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam, Chi nhánh huyện Đại Lộc là có cơ sở nên Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình nghị án.

Đối với người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định và bị khấu trừ một phần thu nhập để sung quỹ Nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D chưa đủ tuổi thành niên nên không phải chịu thực hiện nghĩa vụ khấu trừ thu nhập.

Đối với Lê Thị Phương H1 là người đi cùng với các bị cáo Lê Minh Huyền Tr, Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D, nhưng H1 không tham gia làm nhục và gây thương tích cho Lê Trần Bảo Tr nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lê Thị Phương H1 là phù hợp với quy định pháp luật.

Xét về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình các bị cáo Lê Minh Huyền Tr, Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D đã bồi thường cho người bị hại Lê Trần Bảo Tr số tiền 60.000.000 đồng và đại diện hợp pháp người bị hại có đơn bãi nại về dân sự. Tại phiên tòa người bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Xét vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy, tang vật của vụ án là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, đời máy SM-J710FN/DS, màu ghi xám của bị cáo Văn Thị Mỹ D dùng để quay video và phát trực tiếp đoạn video làm nhục người bị hại Lê Trần Bảo Tr lên mạng xã hội, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp với quy định pháp luật.

Xét về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Minh Huyền Tr, Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Do các bị cáo Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D là người chưa thành niên và không có tài sản riêng nên nên buộc mẹ các bị cáo có trách nhiệm nộp thay số tiền án phí nêu trên.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Minh Huyền Tr phạm các tội "Làm nhục người khác" và tội "Cố ý gây thương tích". Các bị cáo Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D phạm tội "Làm nhục người khác".

- Đối với bị cáo Lê Minh Huyền Tr:

Áp dụng khoản 1 Điều 121; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Huyền Tr 09 (chin) tháng tù đối với tội "Làm nhục người khác"

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 104; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Huyền Trang 06 (sáu) tháng tù đối với tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Lê Minh Huyền Tr phải chấp hành hai tội là 15 (mười lăm) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

- Đối với các bị cáo Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D:

Áp dụng khoản 1 Điều 121; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48; Điều 69 và Điều 73 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Phương H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Văn Thị Mỹ D 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Thị Phương H cho Ủy ban nhân thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam là nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục.

Giao bị cáo Văn Thị Mỹ D cho Ủy ban nhân dân xã Đại Hòa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam là nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, đời máy SM-J710FN/DS, màu ghi xám.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 23 tháng 6 năm 2017).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Minh Huyền Tr, Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Do các bị cáo Lê Thị Phương H và Văn Thị Mỹ D là người chưa thành niên và không có tài sản riêng nên buộc mẹ ruột của bị cáo Lê Thị Phương H (bà Nguyễn Thị Bích Th) và mẹ ruột của bị cáo Văn Thị Mỹ D (bà Đỗ Thị Ngọc L) có trách nhiệm nộp thay số tiền án phí nêu trên.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp các bị cáo chưa thành niên, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;*

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Q.Nam;
- VKSND H. Đại Lộc;
- Công an H. Đại Lộc;
- Các bị cáo;
- Người ĐDHP các bị cáo;
- Người bị hại;
- Người ĐDHP người bị hại
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS H.Đại Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Tự Soái**